TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:40/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hồ Xuân Quyền**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô Sỹ Lượng**
2. Ông **Trần Thanh Hải**

- Thư ký phiên toà: Bà **Trần Thị An**- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hậu**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa mở phiên tòa trực tuyếnxét xử sơ thẩmvụ án hình sự thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Duy T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 01 năm 1995, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khối T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn C, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không

Tiền án: Có 03 tiền án

- Ngày 24 tháng 7 năm 2019, Đào Duy T bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 13 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số: 42/2019/HSST. Chấp hành xong ngày 20/9/2020

- Ngày 26/7/2019, Đào Duy T bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội " Đánh bạc" theo bản án số 44/2019/HSST. Chấp hành xong ngày 20/9/2020.

- Ngày 08/9/2021, Đào Duy T bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 141/2021/HSST. Chấp hành xong ngày 06/8/2022

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2024 cho đến nay (có mặt)

- Người chứng kiến:

+ Anh Lê Thanh T2, sinh năm: 1968 (vắng mặt)

Trú tại: Khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

+ Chị Cao Thị T3, sinh năm: 1980 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm M, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/6/2024 tại nhà nghỉ S thuộc khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an phường L, thị xã T phát hiện, bắt quả tang Đào Duy T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ từ trong túi xách màu nâu có họa tiết xọc xanh đỏ, kích thước (21x26)cm mà T đang mang trên người 01 túi ni lông trong suốt, kích thước (2x2)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt nghi là ma túy đá. Tổ công tác công an phường L đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật và người bị bắt quả tang cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đào Duy T thống nhất khai nhận: Vì muốn có ma túy để sử dụng nên vào hồi 12 giờ 30 phút, ngày 14/6/2024, Đào Duy T một mình đón xe taxi từ thị trấn N đến khu vực xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T hỏi mua của một người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói ni lông trong suốt, có kích thước (2x2)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu số ma túy vào trong túi xách màu nâu có họa tiết sọc xanh đỏ, kích thước (21x26)cm mang trên người rồi bắt xe taxi đi đến nhà nghỉ S thuộc khối Đ, phường H, thị xã T để sử dụng ma túy, khi chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 18 giờ 00 phút, ngày 14/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: 01 túi ni lông trong suốt, kích thước (2x2)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,21gam.

Tại bản kết luận giám định số 693/KL-KTHS (DĐ2-MT) ngày 21/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

Mẫu các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Đào Duy T gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Đào Duy T có tổng khối lượng là 0,21gam (không phẩy hai mươi mốt gam)

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Đào Duy T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 – BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Đào Duy T từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 – BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (10x18)cm, bên trong có vỏ giấy niêm phong, 01 gói ni lông trong suốt, kích thước (2x2)cm và 0,14gam (không phẩy mười bốn gam) các hạt tinh thể trong suốt là ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đào Duy T; 01 túi xách màu nâu có họa tiết sọc xanh đỏ, kích thước (12x26)cm đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị nên không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 45 phút, ngày 14 tháng 6 năm 2024tại khối Đ, phường H, thị xã T cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở để xác định được: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/6/2024 tại nhà nghỉ S thuộc khối Đ, phường H, thị xã T. Tổ công tác công an phường L, thị xã T đã bắt quả tang Đào Duy T tàng trữ trái phép 0,21gam (không phẩy hai mươi mốt gam) ma túy (M), mục đích T tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng, khi thực hiện hành vi T có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự nên hành vi của Đào Duy T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặc dù khối lượng chất ma túy mà T tàng trữ trái phép là 0,21 gam tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi T có 03 tiền án và tại bản án số 141/2021/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã xác định là tái phạm nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đo đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma tuý của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo ý thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị tuy nhiên với thái độ xem thường pháp luật bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Nên cần xét xử nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có ba tiền án nhưng là tình tiết định khung, bị cáokhông có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ông, bà nội bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương và bị cáo là người trực tiếp thờ cúng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện kết hợp xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (10x18)cm, bên trong có vỏ giấy niêm phong, 01 gói ni lông trong suốt, kích thước (2x2)cm và 0,14gam (không phẩy mười bốn gam) các hạt tinh thể trong suốt là ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đào Duy T (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 túi xách màu nâu có họa tiết sọc xanh đỏ, kích thước (12x26)cm đã qua sử dụng. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đào Duy T, do không xác minh được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở để xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã T tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Duy T 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam ngày 14/6/2024.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (10x18)cm, bên trong có vỏ giấy niêm phong, 01 gói ni lông trong suốt, kích thước (2x2)cm và 0,14gam (không phẩy mười bốn gam) các hạt tinh thể trong suốt là ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đào Duy T (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 túi xách màu nâu có họa tiết sọc xanh đỏ, kích thước (12x26)cm đã qua sử dụng.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng lập vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 09/8/2024, giữa Công an thị xã T và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS;điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Đào Duy T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

Bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Xuân Quyền